

UBND TỈNH VINH PHÚC
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **331** /SGDDĐT-GDPT
V/v: Đề minh họa bài thi Tổ hợp kỳ thi Tuyển
sinh lớp 10 THPT năm học 2019-2020

Vinh Phúc, ngày 21 tháng 3 năm 2019

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường Trung học phổ thông.

Thực hiện Quyết định số 801/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh Vinh Phúc về phương thức tuyển sinh vào các lớp đầu cấp THCS, THPT, GDTX cấp THPT năm học 2019-2020; Văn bản số 301/SGDDĐT-GDPT ngày 22/03/2019 của Sở GDĐT Vinh Phúc về thông báo môn thi, lịch thi và thời gian công bố đề thi minh họa bài thi Tổ hợp, Sở GDĐT gửi các đơn vị Đề thi minh họa bài thi Tổ hợp trong Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2019-2020 như sau:

1. Hình thức, cấu trúc đề:

a) Cấu trúc: Đề gồm 50 câu trắc nghiệm (Tiếng Anh: 20 câu; Vật lý: 15 câu; Lịch sử: 15 câu), mỗi câu có 04 lựa chọn, trong đó chỉ có 01 lựa chọn đúng, mỗi lựa chọn đúng được 0,2 điểm.

b) Hình thức: Đề gồm 3 phần, trình bày liên tục 50 câu trắc nghiệm, trong đó:

- Phần I. Tiếng Anh: Từ câu 1 đến câu 20.
- Phần II. Vật lý: Từ câu 21 đến câu 35.
- Phần III. Lịch sử: Từ câu 36 đến câu 50.

(Có đề minh họa kèm theo).

2. Sử dụng đề:

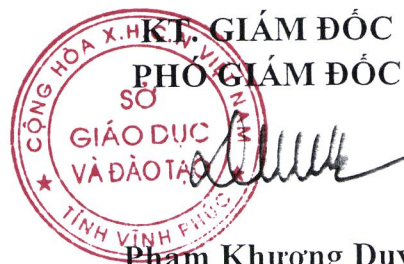
Yêu cầu các phòng GDĐT chỉ đạo các trường THCS sử dụng đề minh họa của Sở như một tài liệu tham khảo để xây dựng nội dung, phạm vi, mức độ kiến thức hướng dẫn học sinh ôn tập.

Mọi vấn đề cần trao đổi, liên hệ phòng Giáo dục phổ thông của Sở (ĐT: 02113.862.580) để được giải đáp, hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Như trên (để t/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Các trường THCS;
- Website: <http://vinhphuc.edu.vn>;
- Lưu: VP, GDPT.

(6 bản)





**ĐỀ MINH HỌA BÀI THI TỔ HỢP
THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2019-2020**
Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề
(Đề thi có 04 trang)

(Lưu ý: Đề có tổng số 50 câu, mỗi câu đúng được 0,2 điểm. Thời gian trung bình làm mỗi câu 1,8 phút; định hướng chia thời gian làm bài: Tiếng Anh 36 phút, Vật lý 27 phút, Lịch sử 27 phút).

PHẦN I. TIẾNG ANH (20 câu; 4 điểm):

I. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the best option to complete each of the following sentences.

- Câu 1.** You should _____ more time listening to English programs on the radio.
A. take B. spend C. use D. save
- Câu 2.** The boy is playing chess _____ with his father.
A. happy B. happiness C. happily D. unhappy
- Câu 3.** I _____ my best friend since 2015.
A. haven't seen B. haven't see C. hasn't see D. hasn't seen
- Câu 4.** If we recycle bottles and cans, we _____ a lot of natural resources.
A. save B. to save C. saving D. will save
- Câu 5.** Minh _____ a nice gift on his birthday last week.
A. give B. was give C. was given D. were given

II. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the option that needs correcting.

- Câu 6.** I wish I can speak English more fluently.
A. wish B. can C. speak D. fluently
- Câu 7.** The weather in the North is different with that in the South.
A. weather B. is C. with D. South

III. Mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to each of the given ones.

- Câu 8.** "I will be very busy tomorrow." Lan said.
A. Lan said that she will be very busy the following day.
B. Lan said that she would be very busy the following day.
C. Lan said that she is very busy the following day.
D. Lan said that she be very busy the following day.
- Câu 9.** Nam is the tallest in my class.
A. No one in my class is tall than Nam B. No one in my class is taller as Nam.
C. No one in my class is as tall as Nam. D. No one in my class is more tall than Nam.
- Câu 10.** She wrote to her parents two months ago.
A. She hasn't written to her parents two months ago.
B. She hasn't written to her parents since two months.
C. She hasn't written to her parents two months.
D. She hasn't written to her parents for two months.

IV. Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the best option to complete each of the following numbered blanks.

RUNNING SHOES

Running is now very popular both as a sport and as a way of (Câu 11) _____ fit. Even if you only run a short distance once or twice a week, you need to make sure you wear good shoes. (Câu 12) _____ is a lot of choice nowadays in running shoes. First of all, decide how much you want to spend on your shoes. Then find a pair (Câu 13) _____ fits you well. Be prepared to try different sizes in different types of shoes. Women's shoes are made narrower (Câu 14) _____ men's and, although most women will find a woman's shoes which suit them, there is no reason why a woman can't wear a man's shoes. The same is true for a man- if a woman's shoes fit you better, then wear them. Take your

time in the shop. If you (Câu 15) _____ a mistake and buy the wrong shoes, your feet will let you know.

- Câu 11. A. keep B. keeps C. to keep D. keeping
Câu 12. A. It B. There C. This D. That
Câu 13. A. who B. whom C. which D. whose
Câu 14. A. than B. as C. like D. from
Câu 15. A. do B. make C. cause D. decide

V. Read the following passage and mark the letter A, B, C or D on your answer sheet to indicate the best option to answer each of the following questions.

Television is the most popular form of entertainment in the American household. People of all ages use this medium to entertain themselves for an average of four hours a day. Thus, television has had a tremendous influence on its viewers, especially children. Scientists now say that children can be adversely affected by constantly watching television. This is due to the fact that they participate less in physical activities, spend less time reading and studying, and see a world of violence that can affect their own feelings of security.

Câu 16. According to the passage, what is the most popular form of entertainment in the American household?

- A. Television B. Internet C. Music D. Reading

Câu 17. How many hours a day do people spend watching television?

- A. 2 (hours) B. 3 (hours) C. 4 (hours) D. 5 (hours)

Câu 18. Has television had a tremendous influence on its viewers, especially children?

- A. Yes, it have B. Yes, it has had C. Yes, it had D. Yes, it has

Câu 19. "Viewers" are persons _____.

- A. who work at a TV station B. who sell TV sets
C. who watch TV D. who buy TV sets

Câu 20. According to scientists, who can be adversely affected by constantly watching television?

- A. Children B. Students C. Scientists D. Viewers

PHẦN II. VẬT LÝ (15 câu; 3 điểm):

Câu 21. Đoạn mạch gồm hai điện trở R_1 và R_2 mắc nối tiếp, điện trở tương đương được tính theo công thức nào sau đây?

- A. $R_{td} = R_1 + R_2$. B. $R_{td} = R_1 \cdot R_2$.
C. $R_{td} = \frac{R_1 \cdot R_2}{R_1 + R_2}$. D. $R_{td} = \frac{R_1 + R_2}{R_1 \cdot R_2}$.

Câu 22. Theo quy tắc bàn tay trái, chiều từ cổ tay đến ngón tay giữa chỉ chiều

- A. quay của nam châm. B. của lực từ tác dụng lên dây dẫn.
C. của đường sức từ. D. của dòng điện chạy trong dây dẫn.

Câu 23. Đặt một hiệu điện thế U vào hai đầu một điện trở R thì cường độ dòng điện qua nó là I . Hệ thức nào dưới đây biểu thị định luật Ôm?

- A. $U = \frac{I}{R}$. B. $I = \frac{U}{R}$. C. $I = \frac{R}{U}$. D. $R = U \cdot I$.

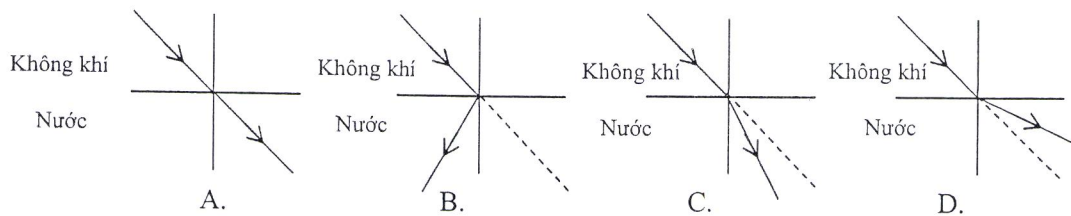
Câu 24. Nơi nào sau đây không có từ trường?

- A. Xung quanh dây dẫn. B. Xung quanh nam châm hình chữ U.
C. Xung quanh dây dẫn kim loại có dòng điện. D. Xung quanh Trái Đất.

Câu 25. Hiện tượng nước biển, sông, hồ... bay hơi là do tác dụng gì của ánh sáng?

- A. Tác dụng sinh học. B. Tác dụng nhiệt.
C. Tác dụng quang điện. D. Tác dụng hoá học.

Câu 26. Hình vẽ nào sau đây mô tả đúng đường truyền của tia sáng khi truyền từ không khí vào nước?



Câu 27. Biểu hiện nào dưới đây **không** phải là triệu chứng của tật cận thị?

- A. Khi đọc sách phải đặt sách gần mắt hơn bình thường.
- B. Khi đọc sách phải đặt sách xa mắt hơn bình thường.
- C. Ngồi cuối lớp nhìn chữ viết trên bảng thấy mờ.
- D. Ngồi trong lớp nhìn không rõ các vật ngoài sân trường.

Câu 28. Máy biến thế có tác dụng gì?

- A. Làm tăng hoặc giảm hiệu điện thế xoay chiều.
- B. Làm tăng hoặc giảm hiệu điện thế một chiều.
- C. Giữ cho hiệu điện thế ổn định, không đổi.
- D. Tạo ra dòng điện xoay chiều.

Câu 29. Khi nhìn một vật qua kính lúp, ảnh có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Ảnh thật, lớn hơn vật.
- B. Ảnh thật, nhỏ hơn vật.
- C. Ảnh ảo, lớn hơn vật.
- D. Ảnh ảo, nhỏ hơn vật.

Câu 30. Hai điện trở $R_1 = R_2 = 10\Omega$ được mắc song song với nhau. Điện trở tương đương của đoạn mạch này là bao nhiêu?

- A. 10Ω .
- B. 5Ω .
- C. 20Ω .
- D. 45Ω .

Câu 31. Vật sáng AB được đặt vuông góc với trục chính của một thấu kính hội tụ có tiêu cự 12cm. Vật đặt cách thấu kính một khoảng bao nhiêu trong các phương án sau thì cho ảnh ảo?

- A. 8 cm.
- B. 16 cm.
- C. 24 cm.
- D. 36 cm.

Câu 32. Số đếm của công tơ điện ở gia đình cho biết gì?

- A. Thời gian sử dụng điện của gia đình.
- B. Công suất điện mà gia đình sử dụng.
- C. Điện năng mà gia đình đã sử dụng.
- D. Số dụng cụ và thiết bị điện đang được sử dụng.

Câu 33. Thắp sáng một bóng đèn có ghi 12V - 6W, đèn sáng bình thường. Cường độ dòng điện chạy qua đèn có giá trị là bao nhiêu ?

- A. 2,4A.
- B. 2,0A.
- C. 0,5A.
- D. 3A.

Câu 34. Một vật AB đặt trước một thấu kính phân kỳ và cách thấu kính 120mm, biết vật cao gấp 3 lần ảnh. Khoảng cách từ ảnh đến thấu kính là bao nhiêu?

- A. 3mm.
- B. 3cm.
- C. 4cm.
- D. 4mm.

Câu 35. Một bóng đèn khi sáng bình thường có điện trở là $R_1 = 50\Omega$ và dòng điện chạy qua đèn khi đó có cường độ $I = 1,25\text{ A}$. Mắc bóng đèn nối tiếp với biến trở vào hiệu điện thế 90V. Hỏi phải điều chỉnh biến trở có chỉ số điện trở bằng bao nhiêu để đèn sáng bình thường?

- A. 22Ω .
- B. 72Ω .
- C. $62,5\Omega$.
- D. 122Ω .

PHẦN III. LỊCH SỬ (15 câu; 3 điểm):

Câu 36. Nước đầu tiên trên thế giới phóng thành công vệ tinh nhân tạo lên khoảng không vũ trụ là

- A. Pháp.
- B. Liên Xô.
- C. Anh.
- D. Đức.

Câu 37. Trong những năm 1945-1950, quốc gia nào chiếm hơn một nửa sản lượng công nghiệp của thế giới?

- A. Đức.
- B. Anh.
- C. Mĩ.
- D. Liên Xô.

Câu 38. Ngày 8-8-1967, tổ chức nào dưới đây được thành lập?

- A. Cộng đồng Kinh tế châu Âu.
- B. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á

- C. Liên minh châu Âu. D. Đại hội dân tộc Phi.
- Câu 39.** Phong trào cách mạng Việt Nam 1930 – 1931 đã phát triển lên đến đỉnh cao ở
A. Nghệ An và Hà Tĩnh. B. Hà Tĩnh và Quảng Bình.
C. Huế và Đà Nẵng. D. Ninh Bình và Thanh Hóa.
- Câu 40.** Chính cương văn tắt, Sách lược văn tắt, Điều lệ tóm tắt của Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) do ai soạn thảo?
A. Hà Huy Tập. B. Nguyễn Ái Quốc. C. Nguyễn Văn Cừ. D. Lê Hồng Phong.
- Câu 41.** Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5/1941) đã chủ trương thành lập mặt trận nào dưới đây?
A. Mặt trận dân chủ Đông Dương. B. Mặt trận Liên Việt.
C. Mặt trận Việt Minh. D. Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương.
- Câu 42.** Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại
A. Nhà hát lớn Hà Nội. B. Quảng trường Ba Đình.
C. Khu Đấu xảo Hà Nội. D. Bắc Bộ phủ.
- Câu 43.** Thắng lợi quân sự lớn nhất của quân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 – 1954) là
A. chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947. B. chiến dịch Biên giới thu - đông 1950.
C. chiến dịch Điện Biên Phủ 1954. D. cuộc chiến đấu trong các đô thị 1946.
- Câu 44.** Phong trào “Đồng khởi” (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam diễn ra tiêu biểu ở
A. Tây Ninh. B. Bình Dương. C. Bến Tre. D. Vĩnh Long.
- Câu 45.** Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân (1953 – 1954) của quân và dân Việt Nam đã bước đầu làm phá sản kế hoạch nào dưới đây của Pháp - Mĩ?
A. Kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”. B. Kế hoạch Na-va.
C. Kế hoạch Đờ Lát đờ Tát-xi-nhi. D. Kế hoạch Rơ-ve.
- Câu 46.** Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời (đầu năm 1930) là sản phẩm của sự kết hợp giữa
A. phong trào công nhân với phong trào yêu nước.
B. chủ nghĩa Mác – Lê-nin với phong trào công nhân.
C. chủ nghĩa Mác – Lê-nin với phong trào yêu nước và phong trào nông dân.
D. chủ nghĩa Mác - Lê-nin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
- Câu 47.** Hội nghị toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương họp ở Tân Trào (từ ngày 14 đến ngày 15/8/1945) đã đưa ra quyết định gì?
A. Thành lập đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân.
B. Thành lập Ủy ban Lâm thời Khu giải phóng Việt Bắc.
C. Thành lập Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.
D. Phát động Tổng khởi nghĩa trong cả nước.
- Câu 48.** Lực lượng chủ yếu được Mĩ sử dụng trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam là
A. quân Mĩ. B. quân đội Sài Gòn.
C. quân đồng minh Mĩ. D. quân Mĩ và quân đồng minh.
- Câu 49.** Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với thực dân Pháp Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946) nhằm mục đích gì dưới đây?
A. Dựa vào quân Pháp để chống lại quân Anh.
B. Dựa vào quân Pháp để đánh quân Tưởng.
C. Tranh thủ viện trợ của Chính phủ Pháp.
D. Tránh cùng một lúc phải chiến đấu với nhiều kẻ thù.
- Câu 50.** Thắng lợi quân sự nào của quân dân Việt Nam có tác động quyết định trực tiếp buộc Mĩ phải kí Hiệp định Pa-ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam?
A. Chiến thắng Ấp Bắc (Mĩ Tho).
B. Chiến thắng Vạn Tường (Quảng Ngãi).
C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân.
D. Trận “Điện Biên Phủ trên không”.

- Hết -